



BuMaFIX

KEO DÁN GẠCH ĐA DỤNG BẮM DÍNH CAO

MÔ TẢ SẢN PHẨM

BuMaFIX là sản phẩm đóng gói sẵn, trộn với nước hoặc phụ gia latex **LATEX SP** tạo nên keo ốp lát dùng dán gạch ceramic, gạch porcelain, đá khu vực trong nhà và ngoài trời. Sản phẩm được phân loại C1 (khi trộn với nước) và loại **C2TE** (khi trộn với **LATEX SP** pha loãng với nước) theo TCVN 7899-1:2008, EN 12004-1:2017; đáp ứng tiêu chuẩn ANSI và đạt chứng nhận không chứa chất hữu cơ bay hơi.



PHÂN LOẠI · CHỨNG NHẬN

EN 12004-1:2017
C1 — Khi trộn với nước
C2TE — Khi trộn với **LATEX SP** pha loãng với nước
SGBP 5758 — 2 Ticks Very Good (SGBP)

EPD EPD-IES-0028308
INTERNATIONAL EPD SYSTEM ISO 14025 · EN 15804

THÔNG SỐ NHANH

ĐÓNG GÓI	25kg/bao
MÀU SẮC	Xám / Trắng
HẠN SỬ DỤNG	12 tháng khi bao chưa mở
LƯỢNG NƯỚC	Xám: 6,25 - 6,75 lít/bao 25kg Trắng: 6,63 - 6,88 lít/bao 25kg
ĐỊNH MỨC	~1,30kg/m ² cho độ dày lớp keo 1mm
THỜI GIAN SỬ DỤNG SAU TRỘN	04 giờ ở 35°C
NHIỆT ĐỘ BỀ MẶT THI CÔNG	5 - 35°C
THỜI GIAN CHỈNH GẠCH	10 phút
ĐỘ DÀY KHUYẾN NGHỊ	2 - 15mm
THỜI GIAN CHÀ RON	Tường: sau 06 giờ Sàn: sau 24 giờ
CHO PHÉP LƯU THÔNG	24 giờ
SẴN SÀNG SỬ DỤNG	07 ngày



CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU
Vinhomes Grand Park

CÔNG DỤNG

- Vật liệu hoàn thiện: gạch ceramic, porcelain và đá tự nhiên
- Khu vực: trong nhà và ngoài trời
- Bề mặt: sàn và tường làm phẳng bằng vữa gốc xi măng
- Tải trọng gạch: Tối đa 60kg/m² · Trét thêm lớp keo mặt sau gạch, đá để đạt bám dính tốt nhất

KHU VỰC SỬ DỤNG & KÍCH THƯỚC GẠCH (cm × cm)

Khu vực sử dụng	Trong nhà	Ngoài trời có mái che	Ngoài trời không mái che
Lát sàn	80 × 160 90 × 180*	80 × 160 90 × 180*	40 × 40 80 × 160*
Ốp tường (cao tối đa 3m)	80 × 80	60 × 60	40 × 80 80 × 160*
Ốp tường (cao tối đa 6m)	60 × 60 80 × 160*	40 × 40 60 × 120*	30 × 60 60 × 120*
Ốp tường (cao hơn 6m)	LIÊN HỆ BỘ PHẬN KỸ THUẬT		
Gạch chống gạch	80 × 80*	LIÊN HỆ BỘ PHẬN KỸ THUẬT	
Bể bơi	40 × 80*		
Bể nước sinh hoạt	80 × 80*		
Tấm cemboard	60 × 60*		
Bề mặt chống thấm gốc xi măng / acrylic / PU	60 × 60*	60 × 60*	60 × 60*

* Khi trộn với **LATEX SP** pha loãng với nước

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Chỉ tiêu đánh giá	Tiêu chuẩn	Yêu cầu	Kết quả	Khi trộn LATEX SP
Cường độ bám dính sau 28 ngày	TCVN 7899-2:2008 EN 12004-2:2017	≥ 0,5MPa	≥ 1,2MPa	≥ 2,5MPa
Cường độ bám dính sau khi ngâm trong nước			≥ 1,0MPa	≥ 1,8MPa
Cường độ bám dính sau khi lão hoá nhiệt		≥ 0,5MPa	≥ 0,5MPa	≥ 1,8MPa
Cường độ bám dính sau các chu kỳ đóng - tan băng			≥ 0,8MPa	≥ 1,5MPa
Cường độ bám dính tại thời gian mở		≥ 0,5MPa	10 phút: Đạt	30 phút: Đạt
Khả năng kháng kiềm	-	-	-	Rất tốt
Khả năng kháng dầu (không tốt với dầu thực vật)			-	Rất tốt
Khả năng kháng dung môi			-	Rất tốt
Hàm lượng chất hữu cơ bay hơi (VOC)	USEPA Method 24	≤ 65g/l	0g/l	0g/l

Kết quả và đề xuất dựa trên thử nghiệm trong phòng thí nghiệm; kết quả thực tế có thể thay đổi tùy phương pháp và điều kiện thi công cụ thể

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

- Da và mắt:** sản phẩm chứa xi măng có tính kiềm, có thể gây kích ứng da, bỏng nhẹ hoặc dị ứng với người có cơ địa nhạy cảm; xi măng khô hoặc ướt đều có thể gây tổn thương nghiêm trọng cho mắt
- Văng vào mắt:** rửa ngay dưới vòi nước sạch chảy nhẹ 10 - 15 phút, không dụi mắt; đau rất kéo dài thì đến cơ sở y tế gần nhất
- Bảo hộ:** Găng tay · Kính bảo hộ mắt · Khẩu trang chống bụi mịn (khi trộn hoặc cắt gạch) · Quần áo bảo hộ
- Môi trường thi công:** nơi thông thoáng gió, tránh không gian kín, trẻ em và vật nuôi; tránh hít bụi xi măng khi trộn vật liệu khô
- Vật liệu thừa:** cột kín bao sau khi dùng để tránh hút ẩm; không đổ xuống cống, để khô và xử lý như rác xây dựng
- Trà cứu Phiếu Dữ liệu An toàn Hoá chất (SDS) mới nhất tại website chính thức BUMATECH hoặc liên hệ bộ phận kỹ thuật

KHUYẾN CÁO & MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

- Luôn thi công thử trên diện tích nhỏ để đánh giá độ bám dính và tương thích giữa keo, gạch/đá và nền trong điều kiện thực tế trước khi thi công diện rộng
- Không sử dụng ngoài khoảng nhiệt độ khuyến nghị, trên bề mặt rung động mạnh hoặc khu vực thường xuyên ngập nước nếu không có tư vấn kỹ thuật bằng văn bản của BUMATECH
- Không trộn chung với phụ gia, xi măng, cát hoặc sản phẩm khác ngoài hướng dẫn — làm thay đổi đặc tính kỹ thuật và mất hiệu lực cam kết của nhà sản xuất
- Tuân thủ thời gian mở, thời gian chỉnh gạch và thời gian chờ chà ron; không đưa công trình vào sử dụng sớm hơn khuyến nghị
- Thông số trong tài liệu được xác lập từ thử nghiệm phòng thí nghiệm ở điều kiện tiêu chuẩn; giá trị thực tế thay đổi theo nhiệt độ, độ ẩm, vật liệu đi kèm, phương pháp và tay nghề thi công. Người sử dụng có trách nhiệm kiểm tra sự phù hợp với mục đích sử dụng thực tế
- BUMATECH không chịu trách nhiệm với tổn thất do sử dụng sai mục đích, thi công sai hướng dẫn hoặc kết hợp vật liệu không tương thích chưa được xác nhận bằng văn bản; bảo lưu quyền cập nhật thông tin kỹ thuật không cần báo trước. Kiểm tra phiên bản TDS mới nhất trên website trước mỗi dự án

CÔNG TY TNHH BUMATECH

Trụ sở	154/1/5 Cống Lở, Phường Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh
Văn phòng	91 Hoàng Bất Đạt, Phường Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh
Nhà xưởng	820 Ấp Chánh, Xã Đức Lập, Tỉnh Tây Ninh

KỸ THUẬT 0979 793 804
KINH DOANH 0914 765 778
bumagreen@bumatech.com.vn
www.bumatech.vn

